

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

**Về việc ban hành Quy chế tổ chức huy động, quản lý và sử dụng
các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng của các xã, thị trấn**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 20 tháng 3 năm 1996; Luật số 06/1998/QH10 ngày 20 tháng 5 năm 1998 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Sau khi thống nhất với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị định này Quy chế tổ chức huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng của các xã, thị trấn.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành và tổ chức thực hiện Nghị định này./.

QUY CHẾ

Về tổ chức huy động, quản lý và sử dụng

các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng của các xã, thị trấn

(Ban hành kèm theo Nghị định số 24/1999/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 1999 của Chính phủ).

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Việc huy động các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng của các xã, thị trấn phải do nhân dân bàn bạc và quyết định trên cơ sở dân chủ, công khai, quyết định theo đa số. Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) có trách nhiệm tổ chức huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân theo quy định của Quy chế này.

Điều 2. Sau khi được Hội đồng nhân dân xã và đa số nhân dân trên địa bàn quyết định, nhất trí về chủ trương đầu tư xây dựng công trình cơ sở hạ tầng của xã, Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện chủ trương đầu tư đó. Chủ trương đầu tư phải phù hợp với quy hoạch về xây dựng, giao thông, thủy lợi và đáp ứng yêu cầu bảo vệ cảnh quan, môi trường của địa phương.

Điều 3. Các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân để đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng của xã phải được sử dụng đúng mục đích huy động, các khoản đóng góp cho công trình nào phải đầu tư cho công trình đó.

Điều 4. Mức huy động đóng góp của nhân dân, mức miễn, giảm cho các đối tượng chính sách xã hội (theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) do nhân dân bàn bạc và quyết định căn cứ vào thu nhập bình quân và khả năng đóng góp của nhân dân trên địa bàn. Mức đóng góp này phải nằm trong tổng mức đóng góp tối đa do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định.

Chương II

Tổ chức thu, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân

Điều 5. Nguồn huy động đóng góp tự nguyện của nhân dân được sử dụng để bổ sung vào vốn đầu tư cho các mục đích xây dựng mới, nâng cấp sửa chữa các công trình cơ sở hạ tầng của xã và công trình cơ sở hạ tầng liên thôn trong xã (gọi chung là công trình cơ sở hạ tầng của xã) gồm: công trình điện, giao thông, trường học, trạm xá xã, các công trình văn hoá, thể thao, hệ thống nước sạch, kênh, mương nội đồng và các công trình công ích khác.

Điều 6.

1. Khi có nhu cầu đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp sửa chữa các công trình cơ sở hạ tầng của xã, Ủy ban nhân dân xã lập dự toán, thiết kế công trình và các hồ sơ có liên quan gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để thẩm định. Hồ sơ dự án công trình gồm:

- a) Tổng nhu cầu vốn để xây dựng và hoàn thành công trình, phân bổ chi tiết theo từng hạng mục công trình (nếu có);
- b) Thiết kế và báo cáo dự kiến tiến độ thực hiện công trình;
- c) Dự kiến và cân đối các nguồn vốn bố trí cho công trình, trong đó có phần huy động nhân dân đóng góp;
- d) Mức đóng góp đối với từng hộ gia đình.

2. Ủy ban nhân dân xã tổ chức để nhân dân bàn, quyết định về dự toán công trình và mức huy động đóng góp của nhân dân. Cách thức tổ chức để nhân dân bàn thực hiện theo quy định tại Điều 7 của Quy chế này.

Điều 7. Việc huy động đóng góp tự nguyện của nhân dân, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp đó để xây dựng cơ sở hạ tầng của xã được thực hiện theo phương thức nhân dân bàn và quyết định trực tiếp.

1. Ủy ban nhân dân xã chủ trì phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân và các tổ chức đoàn thể quần chúng khác tổ chức để nhân dân bàn, quyết định bằng một trong các hình thức:

a) Họp nhân dân ở từng thôn, làng, ấp, bản thảo luận và biểu quyết công khai hoặc phiếu kín, lập biên bản gửi Ủy ban nhân dân xã.

b) Họp chủ hộ bàn, biểu quyết công khai hoặc phiếu kín, lập biên bản gửi Ủy ban nhân dân xã.

Các cuộc họp nói trên được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba số người (hoặc hộ) trong diện họp tham dự.

c) Nếu không tổ chức họp được thì phát phiếu lấy ý kiến của hộ gia đình.

2. Nếu đa số nhân dân hoặc chủ hộ đồng ý thì Ủy ban nhân dân xã tổ chức huy động nhân dân đóng góp, nhân dân công nhận và chấp hành nghiêm chỉnh các quyết định được đa số đồng ý.

3. Trong trường hợp có chủ hộ chưa nhất trí, Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm chủ trì cùng với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân và các tổ chức đoàn thể quần chúng khác vận động, giải thích để các hộ này tự nguyện đóng góp theo sự nhất trí của đa số chủ hộ nêu tại khoản 2 Điều này. Nếu xét thấy quyết định của đa số không phù hợp với luật pháp và các quy định của chính quyền địa phương thì Ủy ban nhân dân xã đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định.

Điều 8.

1. Mức đóng góp đối với từng đối tượng huy động do Ủy ban nhân dân xã tính toán căn cứ vào:

a) Tổng mức đóng góp tối đa do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định.

b) Mức thu nhập bình quân và khả năng đóng góp của nhân dân trên địa bàn.

c) Nhu cầu vốn cần huy động đóng góp cho công trình. Nhu cầu vốn cần huy động được tính trên cơ sở tổng dự toán công trình được duyệt sau khi trừ đi các nguồn vốn:

Ngân sách nhà nước;